

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 10 năm 2026

BIÊN BẢN

**GIÁM SÁT VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ CÔNG
TÁC QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG TẠI CÁC ĐƠN VỊ CÔNG BỐ
ĐỦ ĐIỀU KIỆN QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG LAO ĐỘNG NĂM 2026**

- Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn.

- Thực hiện Quyết định số Quyết định số 179/QĐ-PB ngày 29 tháng 9 năm 2026 của Cục trưởng Cục Phòng Bệnh, Bộ Y tế về việc thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quan trắc môi trường lao động tại các đơn vị công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động năm 2026.

Hôm nay, vào hồi 14h00 ngày 27 tháng 10 năm 2026, Đoàn giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật các đơn vị đã công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động được thành lập theo Quyết định nêu trên đã tiến hành giám sát tại: Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường, địa chỉ: 38 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk.

Thành phần Đoàn giám sát:

1. Ông Nguyễn Huy Cường, Phó trưởng Phòng Sức Khỏe môi trường cộng đồng và lao động, Cục Phòng bệnh - Phó trưởng đoàn;
2. Trần Tô Châu, Nhân viên Khoa Sức khỏe nghề nghiệp – Kiểm soát bệnh không lây, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên;
3. Bà Vũ Quỳnh Hậu, chuyên viên Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;
4. Bà Nguyễn Thị Hồng, Chuyên viên Phòng Sức Khỏe môi trường cộng đồng và lao động, thư ký.

Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường

1. Ông Phạm Duy Toàn, Giám đốc Trung tâm
2. Ông Bùi Minh Hoàng, Phó Giám đốc
3. Ông Nguyễn Quang Thịnh, Phó trưởng phòng Hành chính - Kế hoạch
4. Ông Lê Minh Ngọc, Phó trưởng phòng Quan trắc môi trường
5. Bà Tạ Thị Thanh Hoa, Quan trắc viên
6. Ông Trần Quang Thanh, Phụ trách Phòng thí nghiệm
7. Bà Trần Thị Phương Linh, Thử nghiệm viên

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

- Tên đơn vị: Trung tâm quan trắc tài nguyên và môi trường
- Người đại diện: Ông Phạm Duy Toàn Chức vụ: Giám đốc

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Ông Bùi Minh Hoàng
- + Địa chỉ theo hồ sơ công bố: 38 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
- + Địa chỉ tại thời điểm giám sát: 38 Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk
- Điện thoại: 02623.846.648 Email: qtmtdaklak@gmail.com

II. QUÁ TRÌNH LÀM VIỆC

1. Công bố quyết định giám sát:

- 1.1. Đoàn giám sát công bố quyết định giám sát tại Đơn vị.
- 1.2. Đoàn giám sát phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn; trách nhiệm của cơ sở trong việc thực hiện quyết định giám sát và các nội dung có liên quan; cử cán bộ tham gia làm việc với Đoàn.

2. Tiến hành giám sát:

Đoàn giám sát cùng đại diện của Đơn vị tiến hành giám sát các giấy tờ có liên quan đến quan trắc môi trường lao động và giám sát thực tế cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân lực thực hiện quan trắc môi trường lao động (QTMTLD) để hoàn thành biên bản giám sát, ghi nhận kết quả giám sát.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT

3.1. Giấy phép hoạt động

Trước khi sáp nhập, hợp nhất:

+ Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 07/4/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Trung tâm Quan trắc và Phân tích Môi trường và Quyết định số 2860/QĐ-UBND ngày 13/10/2017 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc đổi tên Trung tâm Quan trắc và Phân tích Môi trường thành Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường;

+ Quyết định số 642/QĐ-STNMT của Sở Tài nguyên và Môi trường ngày 09/11/2017 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường.

Sau khi sáp nhập, hợp nhất:

+ Quyết định số 0494/QĐ-UBND ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc thành lập Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

+ Quyết định số 0969/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Ngày và văn bản về việc đơn vị đã công bố đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động: Văn bản số 4157/SYT-NVYD ngày 04/10/2021 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc công bố cơ sở đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động.

3.2. Nhân lực

3.2.1. Người trực tiếp phụ trách quan trắc môi trường lao động:

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn theo hồ sơ công bố năm 2021: Ông Bùi Minh Hoàng

TT	Nội dung	Người chịu trách nhiệm chuyên môn tại thời điểm giám sát	Kết quả giám sát
1	Trình độ chuyên môn/kỹ thuật	KS. Kỹ thuật môi trường	Đạt
2	Chứng chỉ QTMTLD	Chứng chỉ số 357/2021-B06, ngày 05/11/2021 do Viện sức khỏe nghề nghiệp và môi trường cấp (thời hạn đến 05/11/2026)	Đạt
3	Số năm kinh nghiệm về QTMTLD tính đến thời điểm được giao phụ trách chuyên môn	10 năm	Đạt

- Người chịu trách nhiệm chuyên môn hiện nay: Ông Trần Quang Thanh

- Văn bản giao trực tiếp phụ trách quan trắc môi trường lao động: Quyết định số 102/QĐ-TTQT ngày 05/09/2022 của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường

TT	Nội dung	Người chịu trách nhiệm chuyên môn	Kết quả giám sát
1	Trình độ chuyên môn/kỹ thuật	ThS. Quản lý tài nguyên và môi trường; KS. Kỹ thuật môi trường	Đạt
2	Chứng chỉ QTMTLD	- Chứng chỉ số 526/2021-B06, ngày 31/12/2021 do Viện sức khỏe nghề nghiệp và môi trường cấp có giá trị đến 31/12/2026	Đạt
3	Số năm kinh nghiệm về QTMTLD tính đến thời điểm được giao phụ trách chuyên môn	Ông Trần Quang Thanh được giao phụ trách chuyên môn từ tháng 9/2022 đề nghị bổ sung minh chứng thời gian kinh nghiệm trong lĩnh vực QTMTLD theo quy định.	Tại thời điểm giám sát người phụ trách chuyên môn đáp ứng quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP.

Nhận xét: Tại thời điểm giám sát, người phụ trách chuyên môn kỹ thuật QTMTLD của đơn vị đã đảm bảo điều kiện theo quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

3.2.2. Người thực hiện quan trắc môi trường lao động:

TT	Nội dung	Kết quả giám sát
1	Số lượng	- Tại hồ sơ công bố năm 2021: có 05 người - Tại hồ sơ điều chỉnh bổ sung năm 2022: 06 người (đã gửi văn bản số 106/TTQT ngày 12/9/2022 cập nhật cho Sở Y tế) - Tại thời điểm giám sát có 07 người trong đó có 02

		người giữ nguyên theo hồ sơ công bố năm 2021, 06 người giữ nguyên so với hồ sơ năm 2022 và bổ sung 01 người (ông Ngô Lê Nam tuy nhiên chưa gửi danh sách cập nhật cho Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk.
2	Trình độ chuyên môn/kỹ thuật	<ul style="list-style-type: none"> - Tại hồ sơ công bố năm 2021: người có 05 người trong đó 01 CN khoa học môi trường; 01 CN cao đẳng hóa phân tích, 01 CN cao đẳng công nghệ kỹ thuật môi trường, 01 KS công nghệ kỹ thuật môi trường, 01 CN sinh học; - Tại hồ sơ bổ sung năm 2022: người có 06 người trong đó 01 CN khoa học môi trường; 01 ThS quản lý tài nguyên và môi trường; 01 CN cao đẳng công nghệ kỹ thuật môi trường, 02 KS công nghệ kỹ thuật môi trường, 01 CN công nghệ sinh học - Tại thời điểm giám sát: 07 người trong đó 01 CN khoa học môi trường; 01 ThS quản lý tài nguyên và môi trường; 01 CN cao đẳng công nghệ kỹ thuật môi trường, 02 KS công nghệ kỹ thuật môi trường, 01 CN công nghệ sinh học, 01 kỹ sư công nghệ kỹ thuật hóa học, ThS Quản lý tài nguyên môi trường (Tuy nhiên chưa có bản
3	Chứng chỉ QTMTLĐ	<ul style="list-style-type: none"> - Tại hồ sơ công bố năm 2022: 06 người có chứng chỉ đào tạo quan trắc môi trường lao động - Tại thời điểm giám sát: 07 người có chứng chỉ đào tạo quan trắc môi trường lao động
4	Hợp đồng lao động	<ul style="list-style-type: none"> - Tại hồ sơ năm 2022: 06 người trong đó 04 người có HĐLĐ không xác định thời hạn, 02 người có quyết định tuyển dụng viên chức. - Tại thời điểm giám sát: 07 người trong đó 04 người có HĐLĐ không xác định thời hạn, 02 người có quyết định tuyển dụng viên chức, 01 người có HĐLĐ 36 tháng

Nhận xét: Nhân lực thực hiện QTMTLĐ tại thời điểm giám sát đảm bảo theo quy định, có chứng chỉ QTMTLĐ phù hợp theo quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP. Tuy nhiên đề nghị đơn vị thường xuyên rà soát về thời gian hiệu lực của chứng chỉ QTMTLĐ để cập nhật, duy trì hiệu lực của chứng chỉ QTMTLĐ. Đề nghị đơn vị sử dụng và lưu bản sao công chứng bằng cấp chứng chỉ của nhân sự thực hiện QTMTLĐ.

3.3. Cơ sở vật chất

3.3.1. Các phòng, bộ phận:

TT	Nội dung	Hồ sơ công bố	Kết quả giám sát
1	Khu vực hành chính tiếp nhận mẫu	Có	có
2	Phòng xét nghiệm bụi và các yếu tố vật lý	Có	có

3	Phòng xét nghiệm hóa học và sinh hóa	Có	có
4	Phòng thí nghiệm tâm sinh lý và ec-gô-nô-my	Có	có
5	Phòng bảo quản trang thiết bị QMTLD	Có	có
6	Phòng xét nghiệm vi sinh	Có	có

Nhận xét: Tại thời điểm giám sát, đơn vị có đơn vị có 6 phòng chức năng.

3.3.2. Chứng thực, chứng nhận phòng xét nghiệm đã được công nhận: Chưa có

3.3.3. Trang thiết bị quan trắc yếu tố có hại trong môi trường lao động:

TT	Nội dung	Hồ sơ công bố	Thực tế giám sát tại đơn vị
1	Máy/thiết bị quan trắc, phân tích tại hiện trường	Theo Hồ sơ công bố đơn vị có 13 máy, thiết bị	Thực tế có 14 máy, thiết bị, đơn vị đã 01 lần bổ sung, thay thế thiết bị, trong quá trình hợp nhất, sáp nhập Trung Tâm, chưa báo cáo Sở Y tế,
2	Máy/thiết bị phân tích trong phòng thí nghiệm	Theo hồ sơ công bố có 28 máy, thiết bị	Tại thời điểm giám sát có 36 thiết bị, đơn vị đã 01 lần bổ sung, thay thế thiết bị, trong quá trình hợp nhất, sáp nhập Trung Tâm, chưa báo cáo Sở Y tế. (thiết phục vụ cho quan trắc môi trường lao động và môi trường xung quanh).
3	Phương pháp phân tích	Theo hồ sơ đăng ký: Có xây dựng các phương pháp phân tích các chỉ tiêu đăng ký.	Có xây dựng các phương pháp phân tích SOP, tuy nhiên chưa cập nhật các quy định hướng dẫn mới trong lĩnh vực QMTLD.
4	Kế hoạch, quy trình sử dụng, vận hành thiết bị, bảo quản, kiểm định, hiệu chuẩn	- Sổ tay chất lượng: có - Công bố phương pháp quan trắc, phân tích: có	Có SOP, hướng dẫn sử dụng bảo quản thiết bị. Có các giấy hiệu chỉnh hiệu chuẩn máy còn thời hạn. Có sổ tay chất lượng và nhật ký sử dụng thiết bị.

Nhận xét: Tại thời điểm giám sát, có sự thay đổi về trang thiết bị nhiều hơn so với hồ sơ công bố, đơn vị đã gửi báo cáo về Sở Y tế.

Đề nghị đơn vị rà soát, cập nhật lại các SOP phù hợp với các quy chuẩn kỹ thuật mới.

3.3.4. Năng lực thực hiện các yếu tố đã công bố

a) Nội dung đơn vị đã công bố thực hiện:

- Theo hồ sơ công bố tại Sở Y tế, đơn vị công bố thực hiện quan trắc được chỉ tiêu và nhóm chỉ tiêu:

Các yếu tố đơn vị công bố thực hiện	Số lượng yếu tố đơn vị công bố thực hiện	Kết quả giám sát thực tế	
		Các chỉ tiêu đơn vị thực hiện được	Các chỉ tiêu đơn vị chưa thực hiện được
Yếu tố vi khí hậu	04 chỉ tiêu	03 chỉ tiêu	Bức xạ nhiệt
Yếu tố vật lý	06 chỉ tiêu	03 chỉ tiêu	Rung, phóng xạ, bức xạ
Yếu tố bụi	07 chỉ tiêu	06 chỉ tiêu	Bụi bông
Yếu tố hơi khí độc	09 nhóm chỉ tiêu	04 nhóm chỉ tiêu	Ben zen, Tulen, Xylen, Thủy ngân, Asen, Nicotin, Hóa chất trừ sâu.
Đánh giá tâm sinh lý và Ecgonomy	02 nhóm chỉ tiêu	02 nhóm chỉ tiêu	
Đánh giá yếu tố tiếp xúc nghề nghiệp	04 nhóm chỉ tiêu	04 nhóm chỉ tiêu	

b) Các chỉ tiêu đơn vị thực hiện được theo quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP, cụ thể:

STT	Chỉ tiêu	STT	Chỉ tiêu
1	Nhiệt độ	12	Bụi amiang
2	Độ ẩm	13	CO
3	Tốc độ gió	14	CO2
4	Ánh sáng	15	NOx
5	Tiếng ồn	16	SOx
6	Điện từ trường	17	Đánh giá ec-gô-nô-my
7	Bụi hạt	18	Đánh giá căng thẳng thần kinh
8	Bụi than	19	Đánh giá yếu tố tiếp xúc vi sinh vật
9	Bụi talc	20	Đánh giá yếu tố gây dị ứng
10	Bụi silic	21	Đánh giá yếu tố mẫn cảm
11	Bụi kim loại	22	Đánh giá yếu tố dung môi

Nhận xét: So với quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP, đơn vị có năng lực thực hiện được 22/34 chỉ tiêu (đạt 64,7%).

3.4. Báo cáo kết quả thực hiện quan trắc môi trường lao động

- Hoạt động thực hiện QTMTLD: năm 2025 thực hiện 6 lượt QTMTLD, năm 2024 thực hiện 10 lượt QTMTLD, năm 2023 thực hiện 07 lượt QTMTLD, năm 2022 thực hiện 52 lượt QTMTLD.

- Đoàn giám sát chọn ngẫu nhiên một số báo cáo kết quả thực hiện QTMTLD do đơn vị thực hiện để đánh giá, kết quả giám sát: Báo cáo đã thực hiện đúng theo mẫu quy định tại Nghị định 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ, tuy nhiên các kiến nghị cần phải phù hợp với kết quả QTMTLD tại đơn vị.

3.5. Các nội dung khác

- Người đứng đầu đơn vị đã tham dự tập huấn để cập nhật chính sách pháp luật, khoa học, công nghệ liên quan đến quan trắc môi trường lao động năm 2024 tại Thừa Thiên Huế, tuy nhiên chưa tham dự tập huấn do Cục Phòng bệnh, Bộ Y tế tổ chức lần gần nhất vào tháng 8/2026 tại TP Hồ Chí Minh.

- Đơn vị đã có báo cáo công tác quan trắc môi trường lao động gửi về Sở Y tế hàng năm, tuy nhiên báo cáo chưa đúng mẫu, cần thực hiện báo cáo theo quy định tại Nghị định 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

IV. Ý KIẾN CỦA ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIÁM SÁT

- Đơn vị nhất trí với các ý kiến của đoàn giám sát.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ CỦA ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Kết luận:

- Đơn vị đã thực hiện việc công bố đủ điều kiện QTMTLD theo văn bản số 4157/SYT-NVYD ngày 04/10/2021 của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk về việc công bố cơ sở đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động.

- Nhân lực thực hiện QTMTLD tại thời điểm giám sát đảm bảo theo quy định, có chứng chỉ QTMTLD phù hợp theo quy định tại Nghị định số 140/2018/NĐ-CP

- Tuy nhiên kết quả giám sát thực tế: đơn vị có năng lực thực hiện được 22/34 chỉ tiêu (đạt 64,7%) so với quy định tại Nghị định 140/2018/NĐ-CP.

Đơn vị chưa đủ điều kiện thực hiện quan trắc môi trường lao động theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Kiến nghị:

Đề nghị đơn vị dừng thực hiện hoạt động quan trắc môi trường lao động kể từ ngày 27/10/2026 do không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ.

Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk có văn bản rút công bố tổ chức đủ điều kiện quan trắc môi trường lao động của đơn vị và có văn bản báo cáo về Cục Phòng bệnh trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ ngày 27/10/2026.

Biên bản được lập vào lúc 17h00 ngày 27 tháng 10 năm 2026, đã được đọc lại cho những người có tên cùng nghe, tự đọc lại, công nhận là đúng và ký tên. Biên bản

gồm 08 (tám) trang, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau. Đoàn Giám sát giữ 03 bản (Cục Phòng bệnh, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên, Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk mỗi đơn vị giữ 01 bản), tổ chức được giám sát giữ 01 bản để làm căn cứ thực hiện./.

**ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Nguyễn Huy Cường

**ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIÁM SÁT
GIÁM ĐỐC**



Phạm Duy Toàn

THÀNH VIÊN ĐOÀN GIÁM SÁT

1. Ông Trần Tô Châu



2. Bà Vũ Quỳnh Hậu



3. Bà Nguyễn Thị Hồng

